| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẢI HẬU**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 44 /2018/HS-ST<br>Ngày 14-8-2018 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Phượng;

Ông Đỗ Việt Hùng.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Bà Cao Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

**1. Lê Quý Đ**, sinh năm 1983, tại xã Hải Hà. Nơi cư trú: Xóm 1, xã Hải H, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1952 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1956; vợ là Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1983; có 02 con, con lớn 14 tuổi, con nhỏ 4 tuổi; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 11/5/2018 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Nam Định. " Có mặt".

2. **Hoàng Văn T,** sinh năm 1980 tại xã Trực Đại. Nơi cư trú: Đội 1, xóm M, xã T, huyện T, tỉnh N; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1956; vợ là Đỗ Thị H, sinh năm 1984; có 03 con, con lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 8 tuổi; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 11/5/2018 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Nam Định. " Có mặt"

*Người chứng kiến:*

Ông Trần T Kh, sinh năm 1959. Địa chỉ: TDP số 7, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. "Vắng mặt"

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/5/2018, tại cổng nhà thi đấu huyện Hải Hậu, Hoàng Văn T và Lê Quý Đ bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang đang cất giấu trái phép 01 ống nhựa đựng ma túy, khối lượng 0,217 gam để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra, T và Đ khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/5/2018 Đ rủ T đi mua ma túy đá về sử dụng. Đ đưa cho T 500.000đ và thỏa thuận khi nào mua được ma túy thì T phải trả lại cho Đ 250.000đ, T đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô BKS 72K1- 04723 chở T đến khu vực TDP số 4, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu thì gặp một thanh niên khoảng 30 tuổi không quen biết, T xuống mua của người thanh niên 01 ống ma túy đá với giá 500.000đ. Khi T và Đ đang dừng xe trước cổng nhà thi đấu huyện Hải Hậu thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

*Tang vật thu giữ*: gồm 01 ống nhựa màu trắng dài khoảng 3cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn màu trắng,thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn T và số tiền 1.150.000đ. Thu giữ của Đ 01 xe mô tô BKS 72K1- 04723, 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Quý Đ, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Tâm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ và số tiền 1.200.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 348/GĐKTHS ngày 07/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng là 0,217 gam.

Cáo trạng số 44/CT-VKSHH ngày 23/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để xét xử đối với các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Quý Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 0,217 gam để sử dụng cho bản thân là hành vi vi phạm pháp luật nên Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên phạt các bị cáo: Hoàng Văn T và Lê Quý Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng , các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ lưu trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/5/2018, tại cổng nhà thi đấu huyện Hải Hậu, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T và Lê Quý Đ đang cất giấu trái phép 01 ống nhựa đựng ma túy, khối lượng 0,217 gam để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ chất trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, khối lượng các bị cáo tàng trữ Methamphetamine mục đích để sử dụng là 0,217 gam nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về cá thể hóa hình phạt: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm. Xét vai trò của từng bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lê Quý Đ là người khởi xướng, bỏ tiền ra đưa cho T đi mua ma túy về sử dụng chung, điều khiển xe trở T đi mua ma túy nên Đ giữ vai trò số 1 trong vụ án, bị cáo T vào mua ma túy để hai bị cáo sử dụng chung nên giữ vai trò số hai trong vụ án.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Quý Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Các bị cáo có nhân thân tốt quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình và bị cáo T giữ vai trò giúp sức trong vụ án có thể cho bị cáo T được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...". Xét các bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T vào ngày 04/5/2018 tại khu vực TDP số 4, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, T và Đ không biết cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe mô tô BKS 72K1- 04723 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Tâm là bố vợ Đ, ông Tâm không biết việc Đ sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn Tâm cho ông Tâm quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Toàn bộ số Methamphetamine có trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 384/GĐKTHS ngày 07/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Trả lại cho Hoàng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn T, số tiền 1.150.000đ đã thu giữ của T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Lê Quý Đ 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Quý Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số tiền 1.200.000đ thu giữ của Đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Hoàng Văn T, Lê Quý Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Quý Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Xử phạt bị cáo Lê Quý Đ 18( mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2018.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 ( mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại Hoàng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn T và số tiền 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại Lê Quý Đ 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Quý Đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ethamphetamine có trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 384/GĐKTHS ngày 07/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2018 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu và Biên lai thu tiền số AA/2012/07549 ngày 24/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH13 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Buộc các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Quý Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện;
- THA phạt tù;
- CQ CSĐT CA huyện Hải Hậu;
- Sở tư pháp;
- Nhà TG CA huyện Hải Hậu;
- VP Công an huyện Hải Hậu ;
- UBND xã Trực Đại, xã Hải Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hằng**